

Số 305-QĐ/TCT

QUYẾT ĐỊNH

**V/v khen thưởng học viên có thành tích trong học tập và rèn luyện
Các Lớp Trung cấp Lý luận chính trị-hành chính (đợt 1) năm 2020**

Căn cứ Quy định số 09-QĐi/TW, ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khóa XII) về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quy chế học viên (Ban hành Quyết định số 2252-QĐ/HVCTQG ngày 02 tháng 5 năm 2019 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

Căn cứ kết quả học tập, rèn luyện của từng học viên các lớp Trung cấp Lý luận chính trị - hành chính, các Khóa: 102, 103, 104, 105, 106, 107, 108 tốt nghiệp (đợt 1) năm 2020;

Xét đề nghị của Hội đồng xét Tốt nghiệp (đợt 1) năm 2020 và đề nghị của Trưởng Phòng QLĐT&NCKH,

**HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH GIA LAI QUYẾT ĐỊNH**

Điều 1. Tặng thưởng giấy khen cho 36 học viên các lớp Trung cấp Lý luận chính trị - hành chính, các Khóa: 102, 103, 104, 105, 106, 107, 108 tốt nghiệp (đợt 1) năm 2020 đã đạt thành tích cao về học tập và rèn luyện trong toàn khóa học.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Giấy khen được ghi vào sổ từ số 1155 đến số 1190 và được trao cho học viên tại Lễ Bế giảng lớp học.

Điều 3. Trưởng các Phòng, Khoa Trường Chính trị tỉnh Gia Lai có liên quan và các học viên có tên trong danh sách tại **Điều 1** chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- BTC Tỉnh ủy (Thay b/c),
- Website TCT,
- Lưu VT, QLĐT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thái Bình

DANH SÁCH

Học viên được khen thưởng các lớp TCLLCT - HC (đợt 1) năm 2020

(Khóa: 102, 103, 104, 105, 106, 107, 108 và 10 học viên thi tốt nghiệp bổ sung)

(Kèm theo Quyết định số 304-QĐ/TCT ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Gia Lai)

Stt	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi sinh	P. I		P. II	P. III		P. IV	P. V			P. VI	Điểm TH Thực tế	TB Điểm TN/ Điểm Khóa luận TN	TB toàn khóa	Xếp loại	Ghi chú
				NVĐCB về CN M-L	TTHCM	LS Đảng	Nhà nước & PL	KHHC	Đường lối	Một số kỹ năng LĐ	NV Công tác Đảng	NV Công tác MTĐT	Tình hình NVĐP					
I	Lớp TC LLCT - HC KHÓA 102 (TCT)																	
1	Nguyễn Thị Minh Hải	05/05/1982	Hà Tĩnh	8.25	9.25	9.50	9.50	9.75	9.50	9.50	10.00	10.00	8.00	8.75	8.50	9.11	Xuất sắc	
2	Nguyễn Thị Ánh Minh	24/08/1981	Gia Lai	8.00	9.00	9.00	8.50	9.25	8.75	9.50	8.75	9.25	8.00	7.75	9.00	8.77	Giỏi	
3	Hồ Hải Nguyên	03/12/1984	Gia Lai	8.25	9.50	8.75	9.50	9.50	9.50	10.00	10.00	9.75	9.00	8.25	8.50	9.11	Xuất sắc	
4	Doãn Thị Thanh Tú	29/10/1984	Gia Lai	8.75	10.00	9.50	9.75	9.75	9.50	10.00	9.75	10.00	8.50	8.50	9.75	9.52	Xuất sắc	
II	Lớp TC LLCT - HC KHÓA 103 (TCT)																	
5	Trần Thanh Hội	14/02/1977	Gia Lai	8.50	9.00	8.75	9.25	9.25	9.50	9.00	9.50	9.50	7.00	8.00	7.83	8.62	Giỏi	
6	Huỳnh Thị Bích Loan	23/04/1988	Gia Lai	9.75	9.75	9.50	9.75	10.00	9.50	10.00	9.75	10.00	8.50	8.50	8.75	9.38	Xuất sắc	
7	Nguyễn Thị Minh	02/02/1983	Quảng Ngãi	9.00	9.75	9.50	9.75	10.00	9.50	10.00	10.00	10.00	8.00	8.75	8.50	9.27	Xuất sắc	

Stt	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh	Nơi sinh	P. I		P. II	P. III		P. IV	P. V			P. VI	Điểm TH Thực tế	TB Điểm TN/ Điểm Khóa luận TN	TB toàn khóa	Xếp loại	Ghi chú
					NVĐCB về CN M-L	TTHCM	LS Đảng	Nhà nước & PL	KHHC	Đường lối	Một số kỹ năng LĐ	NV Công tác Đảng	NV Công tác MTĐT	Tình hình NVĐP					
8	Nguyễn Hoài	Nam	20/09/1983	Nghệ An	9.00	9.75	9.50	9.25	10.00	9.50	10.00	9.75	10.00	6.00	8.75	8.50	9.07	Xuất sắc	
III	Lớp TC LLCT - HC KHÓA 104 (IA GRAD)																		
9	Đặng Thị Mỹ	Hường	08/09/1980	Hà Tĩnh	8.75	9.50	8.75	9.25	8.00	9.50	9.50	9.25	9.50	8.50	8.00	8.33	8.82	Giỏi	
10	Nguyễn Thị	Luân	19/09/1969	Hưng Yên	8.50	9.25	8.75	9.25	7.00	9.50	9.50	9.75	10.00	8.00	7.50	8.00	8.64	Giỏi	
11	Nguyễn Chí	Nguyên	03/01/1987	Gia Lai	8.75	7.75	9.25	8.50	5.50	9.50	9.50	9.50	10.00	8.00	7.75	7.67	8.36	Giỏi	
12	Bùi Thị Nguyên	Sáng	25/10/1982	Gia Lai	8.00	7.50	7.75	9.00	6.50	9.00	9.50	9.25	9.00	6.75	8.00	8.00	8.16	Giỏi	
13	Trần Thị	Tâm	04/10/1981	Quảng Trị	8.50	7.00	9.00	7.75	6.00	9.00	9.50	9.00	10.00	8.50	7.75	7.17	8.11	Giỏi	
14	Trần Thị Diệu	Thúy	11/04/1986	Quảng Bình	8.25	9.50	9.50	8.75	8.50	9.75	9.75	9.50	10.00	8.25	7.50	9.00	9.02	Xuất sắc	
15	Nguyễn Thị	Tứ	04/11/1977	Quảng Trị	9.25	9.25	9.25	8.50	8.50	9.50	9.50	9.75	10.00	8.00	7.50	8.50	8.89	Giỏi	
16	Nguyễn Đình	Tuấn	04/01/1982	Gia Lai	9.50	9.25	9.00	9.00	8.50	9.50	9.50	9.00	10.00	8.00	7.25	8.00	8.75	Giỏi	
IV	Lớp TC LLCT - HC KHÓA 105 (KBANG)																		
17	Đặng Ngọc	Giàu	11/11/1989	Gia Lai	9.25	10.00	9.50	9.50	8.00	8.75	9.25	10.00	10.00	6.75	7.50	8.25	8.80	Giỏi	
18	Lê Thị	Hiệp	01/01/1990	Hải Dương	9.50	10.00	9.50	9.50	7.50	9.25	9.50	9.75	10.00	6.75	7.50	8.25	8.82	Giỏi	

Stt	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi sinh	P. I		P. II	P. III		P. IV	P. V			P. VI	Điểm TH Thực tế	TB Điểm TN/ Điểm Khóa luận TN	TB toàn khóa	Xếp loại	Gh chú
				NVĐCB về CN M-L	TTHCM	LS Đảng	Nhà nước & PL	KHHC	Đường lối	Một số kỹ năng LĐ	NV Công tác Đảng	NV Công tác MTĐT	Tình hình NVĐP					
19	Trần Thị Huế	29/10/1990	Gia Lai	8.50	9.50	9.50	9.25	6.25	8.50	8.75	9.00	10.00	6.75	7.50	7.67	8.32	Giỏi	
20	Trần Thị Thu Loan	20/06/1987	Gia Lai	9.50	10.00	9.00	9.25	8.00	8.75	8.75	9.25	9.75	7.50	8.50	8.75	8.89	Giỏi	
21	Lê Văn Nguyên	08/06/1979	Ninh Bình	8.50	9.50	9.25	9.00	6.50	9.00	9.00	9.50	9.25	7.00	7.00	8.50	8.50	Giỏi	
22	Nguyễn Trọng Phi	16/02/1970	Hưng Yên	8.00	9.50	9.25	9.50	6.50	8.75	9.25	8.00	9.75	6.50	7.00	8.50	8.39	Giỏi	
23	Trần Văn Trị	02/10/1969	Bình Định	9.25	10.00	9.50	7.25	6.00	8.50	9.00	7.75	10.00	6.25	7.75	9.00	8.45	Giỏi	
24	Lương Quốc Trung	11/01/1982	Kon Tum	8.25	9.00	9.00	8.00	8.00	8.75	9.00	8.00	10.00	7.00	7.50	8.75	8.48	Giỏi	
25	Tưởng Thị Bích Vân	15/05/1982	Gia Lai	9.25	9.00	9.00	8.00	7.50	8.25	9.00	9.25	9.75	6.50	7.75	7.67	8.30	Giỏi	
V	Lớp TC LLCT - HC KHÓA 106 (TCT)																	
26	Huỳnh Thế Dũng	04/04/1974	Bình Định	8.75	9.75	9.50	9.50	9.75	9.50	10.00	9.50	9.75	8.50	8.00	9.00	9.25	Xuất sắc	
27	Lương Thị Mỹ Nhi	13/12/1988	Gia Lai	8.75	10.00	9.50	9.00	10.00	9.50	9.50	9.75	10.00	8.25	8.00	8.50	9.13	Xuất sắc	
28	Nguyễn Hữu Quyền	02/08/1984	Hải Dương	8.50	9.25	8.75	8.25	8.25	8.50	9.75	9.50	9.25	8.00	7.00	7.00	8.29	Giỏi	
VI	Lớp TC LLCT - HC KHÓA 107 (TCT)																	
29	Lê Thị Kiều	20/08/1988	Bình Định	7.50	9.75	9.50	9.50	9.75	9.50	9.50	9.75	10.00	8.25	8.25	8.25	9.00	Xuất sắc	

Stt	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi sinh	P. I		P. II	P. III		P. IV	P. V			P. VI	Điểm TH Thực tế	TB Điểm TN/ Điểm Khóa luận TN	TB toàn khóa	Xếp loại	Ghi chú
				NVĐCB về CN M-L	TTHCM	LS Đảng	Nhà nước & PL	KHHC	Đường lối	Một số kỹ năng LD	NV Công tác Đảng	NV Công tác MTĐT	Tình hình NVĐP					
30	Lê Cảnh Phú	09/01/1978	Nghệ An	9.00	9.00	9.50	8.75	9.75	10.00	9.25	9.50	10.00	7.25	7.75	9.00	9.05	Xuất sắc	
31	Nguyễn Thị Thanh Thảo	20/11/1986	Gia Lai	8.75	9.25	9.50	9.75	9.50	9.50	9.50	9.50	10.00	8.00	7.50	8.75	9.07	Xuất sắc	
32	Vũ Văn Tuất	06/06/1982	Ninh Bình	8.50	9.50	9.75	9.50	9.75	9.50	9.00	9.75	10.00	8.00	8.00	8.75	9.11	Xuất sắc	
VII	Lớp TC LLCT - HC KHÓA 108 (TCT)																	
33	Phạm Thị Lan Anh	18/11/1983	Gia Lai	8.00	9.75	9.75	9.25	9.75	9.50	10.00	9.50	10.00	8.00	9.00	8.50	9.14	Xuất sắc	
34	Lê Thị Phú	20/03/1988	Gia Lai	9.25	10.00	9.75	9.50	9.75	9.50	10.00	9.75	10.00	7.00	9.25	8.50	9.23	Xuất sắc	
35	Siu Thấn	10/06/1995	Gia Lai	8.25	9.50	9.50	9.00	9.50	9.25	9.50	9.75	9.50	7.25	7.50	7.17	8.57	Giỏi	
36	Phạm Ngọc Thành	16/05/1979	Gia Lai	9.00	9.75	9.75	9.00	9.50	9.25	10.00	9.75	9.75	7.00	9.25	8.50	9.11	Xuất sắc	

Tổng số: 36 học viên



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thái Bình